

**Bộ chuyển đổi**  
**AD-G1/4-1/4NPT-I**  
Số bộ phận: 9396

**FESTO**



**Bảng dữ liệu**

| Đặc tính                                        | Giá trị                  |
|-------------------------------------------------|--------------------------|
| Chiều rộng định mức                             | 7.95 mm                  |
| Áp suất vận hành của khoảng nhiệt độ hoàn chỉnh | -0.95 bar...10 bar       |
| Lớp chống ăn mòn KBK                            | 1 - ứng suất ăn mòn thấp |
| Tuân thủ LABS                                   | VDMA24364-B1/B2-L        |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh                  | -10 °C...60 °C           |
| Mô men xoắn siết tối đa của cổng nối khí nén 1  | 11 N m                   |
| Mô men xoắn siết tối đa của cổng nối khí nén 2  | 12 N m                   |
| Mô-men xoắn thắt chặt danh nghĩa                | 9.05 N m                 |
| Khả năng chịu được mômen siết danh nghĩa        | ± 20 %                   |
| trọng lượng sản phẩm                            | 24.22 g                  |
| Cổng nối khí nén 1                              | Ren ngoài G1/4           |
| Cổng nối khí nén 2                              | Ren trong 1/4 NPT        |
| Ghi chú vật liệu                                | Tuân thủ RoHS            |
| Vật liệu của phốt                               | PVC                      |
| Vật liệu vỏ                                     | Thép mạ kẽm              |